TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HSST
Ngày 17 tháng 6 năm 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Duy Liệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ph Xuân Phong; ông Nguyễn Xuân Thuật.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyển – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025, đối với:

Bị cáo **Dương Văn S** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1969; Nơi cư trú: Thôn TB2, xã TB, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 4/10; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Dương Văn Đ và bà Đỗ Thị Ph (Đều đã chết); Vợ: Lê Thị Th, sinh năm 1974; Con có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1998; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 30/10/2024 đến ngày 08/11/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

*** Bị hại:** Bà Phạm Thị N, sinh năm 1954 (đã chết)

*** Người đại diện hợp pháp cho bị hại:**

- Anh Nguyễn Kim Tr, sinh năm 1972 (Con bà N).

Nơi ĐKHKTT: Thôn ĐT, xã SĐ, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Phường Tr Hưng, thị xã S Tây, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976 (Con bà N).

Địa chỉ: Xã S Đà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 (Con bà N).

Địa chỉ: Xã S Đà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1982 (Con bà N).

Địa chỉ: Phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị T1 uỷ quyền cho anh Nguyễn Kim Tr (Anh Tr vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 ngày 30/10/2024, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường mương N2 với đường liên thôn ĐT, xã SĐ thuộc địa phận thôn ĐT, xã SĐ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, đã xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe công nông do Dương Văn S điều khiển chở theo Lê Thành C di chuyển hướng xã S Đà đi xã Thuần Mỹ va chạm với xe đạp do bà Phạm Thị N điều khiển di chuyển từ hướng đường liên thôn đi ra cánh đồng. Hậu quả: Bà N bị thương tích nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện quân y 105 - S Tây nhưng bệnh viện đã trả về và bà N đã tử vong cùng ngày tại nhà riêng.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan CSĐT-CA huyện Ba Vì đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, thấy:

(*) Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định:

- Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là ngã tư trục đường mương N2 với đường liên thôn ĐT, xã SĐ đi ra cánh đồng thôn ĐT, xã SĐ. Đường hai chiều, được rải bê tông bằng phẳng. Mặt đường rộng 5 mét.

- Lấy cột điện ký hiệu ĐT3/24C nằm bên ngoài mép đường phải đường mương N2 theo chiều S Đà đi Thuần Mỹ làm Mốc. Mốc cách mép đường phải đường mương N2 theo chiều S Đà đi Thuần Mỹ là 4,80 mét. Cách trục sau xe đạp màu xanh là 12,40 mét. Cách trục sau bên phải xe công nông là 16,10 mét và cách đầu vết 1 là 11,75 mét. Lấy mép đường mương N2 theo chiều S Đà đi Thuần Mỹ làm mép chuẩn. Sau tai nạn, xe đạp được người dân dựng bên mép đường trái đường mương N2. Đầu xe hướng Thuần Mỹ, đuôi xe hướng S Đà. Trục trước cách mép chuẩn 4,70 mét. Trục sau cách mép chuẩn là 4,63 mét. Trục trước xe đạp cách trục sau bên trái xe bốn bánh tự sản xuất là 3,20 mét; Xe bốn bánh tự sản xuất sau tai nạn dừng đỗ trên mặt đường bê tông đầu xe hướng

Thuần Mỹ, đuôi xe hướng S Đà. Trục trước cách mép đường chuẩn là 3,43 mét, trục sau cách bên phải cách mép chuẩn là 3,18 mét.

- Hiện trường để lại các dấu vết: Vết 1: Vết mài trượt đứt quãng trên mặt đường có diện (0,70x0,01) mét. Vết có chiều hướng S Đà đi Thuần Mỹ và chếch chéo từ tim đường ra mép đường trái đường mương N2. Vết cách mép chuẩn là 3,29 mét, cuối vết cách mép chuẩn là 3,43 mét; Vết 2: Vết mài trượt liền trên mặt đường diện (0,1x0,01) chiều hướng S Đà đi Thuần Mỹ chếch chèo từ tim đường vào mép đường trái; Vết 3: Vết trượt lốp trên mặt đường diện (3,10x0,03) mét chiều hướng S Đà đi Thuần Mỹ chếch chéo từ tim đường vào mép đường trái đường mương N2; Vết 4: Vết mảnh vỡ nhựa trên mặt đường có diện (3x30x0,60) mét. Tâm vết cách mép chuẩn là 4,60 mét, cách đầu vết 3 là 5,68 mét; Vết 5: Vết mài trượt, bung vỡ bê tông trên bề mặt của bệ bê tông ngăn cách giữa đường mương N2 với mương nước nằm bên ngoài mép đường trái theo chiều S Đà đi Thuần Mỹ; Vết 6: Vết tì trượt liền trên mặt đường có diện (0,8x0,12) mét chiều hướng S Đà đi Thuần Mỹ. Tâm đầu vết cách mép chuẩn là 4,50 mét, cách vết 2 là 6,40 mét. Tâm cuối vết cách mét chuẩn là 4,45 mét; Vết 7: Vết màu nâu đỏ trên mặt đường bê tông; Vết 8: Vết mài trượt liền trên mặt đường diện (0,90x0,02) mét có chiều S Đà đi Thuần Mỹ.

Quá trình khám nghiệm trường đã tiến hành thu giữ: 01 xe bốn bánh tự sản xuất (xe công nông); 01 xe đạp Axitian màu xanh (Đã qua sử dụng; hư hỏng sau tai nạn).

(*) Tiến hành khám nghiệm phương tiện, kết quả:

- Xe bốn bánh tự sản xuất (xe công nông): Đầu ngoài bên phụ thanh chắn đà trước đầu xe bám dính S màu xanh diện (30x10) cm; Cạnh dưới bên phụ đầu thanh nhíp có bám dính S màu xanh diện (10x2) cm; Đầu ốc đai giữ nhíp bên lái (ốc phía ngoài) bám dính S màu xanh; Mặt trong lốp bánh trước bên lái có vết trượt sạch bụi, trượt hằn cao su; Mặt ngoài má lốp bánh trước bên lái có vết trượt xước cao su bám dính đất diện (80x15) cm.

- Xe đạp AXITAN: Giỏ xe phía trước bị gãy vỡ nhựa; Bánh trước, càng xe bị cong vênh móp méo biến dạng; Tay phanh bên phải bị gãy phần nhựa gắn tay phanh với tay lái; Gác ba ga treo 01 thùng S cao 35,5cm, đường kính 30cm; Đầu ngoài tay nắm bên phải có vết trượt mài mòn nhựa diện (03x1,5)cm; Đầu ngoài trục trước bên phải có vết trượt xước kim loại diện (0,5x0,8)cm; Cạnh bên phải vành xe bánh trước có vết gãy kim loại, bề mặt trượt xước kim loại diện (14x1)cm; Đầu ngoài bàn đạp chân bên trái có vết trượt mài mòn nhựa diện (7x2)cm; Mặt ngoài khung sườn phía sau bên trái có vết trượt mất S diện

(14x1)cm và bị cong vênh; Khung kim loại bên trái từ trục bàn đạp đến trục sau bị cong vênh móp méo, trượt xước kim loại diện (21x2)cm.

(*) Ngày 31/10/2024 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ba Vì đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 2660 để Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định cơ chế hình thành dấu vết va chạm của hai phương tiện. Tại bản kết luận giám định số 1612 ngày 05/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"- Vết trượt xước kim loại bám dính chất màu xanh ở mặt trước vòng kim loại (dạng còng khung gài móc) gắn trên khung xe phía trước bên phải trên xe bốn bánh tự sản xuất (công nông) phù hợp với vết trượt xước mất S, lõm kim loại ở càng xe phía trước bên trái trên chiếc xe đạp nữ S màu xanh."

(*) Ngày 30/10/2024, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 2656 để trưng cầu Tr tâm pháp y Hà Nội giám định nguyên nhân chết của bà Phạm Thị N. Quá trình làm việc, gia đình nạn nhân Phạm Thị N xác định nguyên nhân bà N tử vong là do tai nạn giao thông, ngoài ra không còn nguyên nhân khác nên đã ngăn cản, kiên quyết từ chối, không cho tổ công tác pháp y tử thi Phạm Thị N và muốn đưa nạn nhân đi mai táng. Do vậy, Tổ công tác và Tr tâm pháp y Hà Nội không thể tiến hành pháp y tử thi mà chỉ tiến hành khám nghiệm xem xét, lập biên bản, chụp ảnh, ghi nhận các dấu vết bên ngoài tử thi. Tại bản kết luận giám định tử thi số: 1490/1466/KLGĐTT-TTPY ngày 18/11/2024 của Tr tâm pháp y Hà Nội kết luận:

"- Các kết quả chính: Các vết sây sát bầm tím da vùng đầu mặt, hai tay, hai chân, ngực bụng, mạn sườn và lưng; Ngực trái mất vững, chọc dò ngực trái có máu.

- Mẫu máu của Phạm Thị N giám định không phát hiện thấy Ethanol.

- Mẫu máu của Phạm Thị N giám định: Âm tính với các chất ma túy Morphine, Codeine, Cocaine, Amphetamine, Methamphetamine, Ketamine, MDA, MDMA, MDEA.

- Kết luận nguyên nhân chết: Do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết."

(*) Ngày 24/03/2025 Cơ quan CSĐT đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 854 để yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ba Vì định giá tài sản bị thiệt hại đối với chiếc xe đạp trong vụ tai nạn giao thông trên. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36 ngày 22/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ba Vì kết luận như sau:

"Xe đạp AXITAN bị thiệt hại tổng giá trị: 1.015.000 đồng (Một triệu không trăm mười lăm ngàn đồng chẵn)"

(*) Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn, Ma túy đối với Dương Văn S:

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở: "tại thời điểm 12 giờ 08 phút ngày 30/10/2024, Dương Văn S có nồng độ cồn ở mức: **0,000 mg/L**".

- Kết quả xét nghiệm: Tại bản kết luận giám định độc chất số: 963/2024/KLGĐĐC-TTPY ngày 04/11/2024 của Tr tâm pháp y Hà Nội kết luận:

"- Mẫu máu của Dương Văn S giám định không phát hiện thấy Ethanol.

- Mẫu máu của Dương Văn S giám định: Âm tính với các chất ma túy Morphine, Codeine, Cocaine, Amphetamine, Methamphetamine, Ketamine, MDA, MDMA, MDEA."

Qua quá trình điều tra, xác định nội dung vụ án như sau:

Năm 2017, Dương Văn S mua một chiếc xe bốn bánh tự lắp ráp (xe công nông) không có biển số, sử dụng làm phương tiện kinh doanh vận tải, chở hàng trên địa bàn xã Tòng Bạt và các xã lân cận thuộc huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Khoảng 06 giờ ngày 30/10/2024, Dương Văn S điều khiển xe công nông cùng Lê Thành Tr ngồi ghế phụ để đi chở cát từ bãi cát sông Hồng thuộc địa phận thôn TB2, xã TB, huyện Ba Vì đến thôn 6, xã Thuần Mỹ, huyện Ba Vì. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường mương N2 với đường liên thôn Đan Thê - S Đà *(là đường không có vạch kẻ đường, không có biển báo, không có đèn tín hiệu giao thông).* S quan sát thấy phía trước là ngã tư giao nhau; quan sát thấy bà Phạm Thị N điều khiển xe đạp đi từ hướng đường liên thôn Đan Thê ra cánh đồng đi vào ngã tư đến gần giữa tim đường (từ phải sang trái theo hướng di chuyển của S). Do S chủ quan, không giảm tốc độ đến mức an toàn để đi qua ngã tư nên mặc dù S đã đạp phanh, đánh lái sang trái để tránh nhưng phần đầu xe công nông bên phải do S điều khiển vẫn đâm vào bánh xe trước bên trái xe đạp do bà N điều khiển bên phần đường trái (*điểm va chạm tại vòng kim loại gắn trên khung xe phía trước bên phải xe công nông đâm vào càng xe phía trước bên trái xe đạp)* gây ra tai nạn giao thông. Sau tai nạn, bà N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện quân y 105 S Tây.

Hậu quả: Bà Phạm Thị N bị thương tích nặng, được bệnh viện trả về và tử vong cùng ngày 30/10/2024 tại nhà riêng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe bốn bánh tự sản xuất (xe công nông) thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường. Kết quả xác minh xác định: Chiếc xe công nông trên được S mua lại của ông Chu Văn Thắng (SN: 1960; Trú tại: thôn Phú Mỹ A, xã Phú S, Ba Vì) từ năm 2017 với giá là 54.000.000 đồng để làm phương tiện vận chuyển hàng ngày.

- 01 xe đạp Axitian màu xanh thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường. Kết quả xác minh xác định: Vào năm 2020, bà Phạm Thị N mua chiếc xe đạp trên để sử dụng làm phương tiện đi lại (đã tiến hành ghi lời khai của anh Nguyễn Kim Tr, SN: 1972; là con của bà N).

Về dân sự: Gia đình Dương Văn S đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Phạm Thị N số tiền 20.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân Phạm Thị N không còn yêu cầu đề nghì gì về dân sự, hình sự.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSBV, ngày 28/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo Dương Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn S phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn S từ **15** đến **18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bà N là anh Nguyễn Kim Tr 01 xe đạp hiệu Axitian màu xanh.

+ Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước 01 xe bốn bánh tự sản xuất (xe công nông) thu giữ của Dương Văn S.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không có khiếu nại, tố cáo về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án được xác định là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định dấu vết trên các phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định. Khoảng 06 giờ 30 ngày 30/10/2024, Dương Văn S điều khiển xe công nông *(là xe tự chế, bị nghiêm cấm tham gia giao thông)* di chuyển đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường mương N2 với đường liên thôn thuộc địa phận thôn ĐT, xã SĐ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. S đã quan sát thấy bà Phạm Thị N điều khiển xe đạp đi từ hướng đường liên thôn Đan Thê ra cánh đồng vào ngã tư gần giữa tim đường nhưng do chủ quan, không giảm tốc độ đến mức an toàn, mặc dù đã đạp phanh, đánh lái sang trái để tránh nhưng phần đầu xe công nông bên phải do S điều khiển vẫn đâm vào càng xe đạp phía trước bên trái do bà Phạm Thị N điều khiển bên phần đường trái theo hướng đi của S gây ra tai nạn giao thông. Bà N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 105 S Tây nhưng đã tử vong. Hành vi của Dương Văn S đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh, điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt đến tính mạng của người khác. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói C.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải. Sau khi bà N tử vong, bị cáo, gia đình bị cáo đã thăm hỏi, động viên, bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Bị cáo đã ra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe đạp Axitian màu xanh Cơ quan điều tra đã thu giữ: Quá trình điều tra xác định đây là xe đạp của bà Phạm Thị N nên cần áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự trả lại cho người đại diện hợp pháp của bà N là anh Nguyễn Kim Tr (con của bà N).

- Đối với: 01 xe bốn bánh tự sản xuất (xe công nông) thu giữ của bị cáo đây là phương tiện bị cấm lưu hành nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, 47, 48 Bộ luật hình sự. Các Điều 106; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. **Xử**:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn S phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn S **15** *(Mười lăm)* tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **30** (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/6/2025).

- Giao bị cáo Dương Văn S cho UBND xã Tòng Bạt, huyện Ba Vì giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Tòng Bạt giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Trả lại cho anh Nguyễn Kim Tr (con bà N) 01 xe đạp Axitian màu xanh, vành trước gãy nát.

- Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 xe bốn bánh tự sản xuất (xe công nông), đã củ rỉ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 16/6/2025)

4. Án phí: Buộc bị cáo Dương Văn S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì;
- THADS huyện Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Duy Liệu